

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HSST
Ngày 27-05-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP- TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Xuân Tường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Xuân Tuấn.
2. Ông Nguyễn Văn Đang.

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Việt Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 05 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/2022/TLST - HS ngày 08 tháng 04 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 05 năm 2022 đối bị cáo:

Lê Quốc H - sinh năm 1973 tại: huyện H, tỉnh T; Nơi cư trú: khu phố 10, phường N, thị xã B, tỉnh T nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông Lê Quốc Ch (đã chết) và bà Lê Thị Th (đã chết); vợ Vũ Thị M (đã ly hôn); con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án: tại bản án số 35/HSST ngày 18/09/2019 Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tiền sự: không; nhân thân: (1) bản án số 09/HSST ngày 22/04/1993 Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo về tội: “Cướp tài sản của công dân”; (2) bản án số 91/HSST ngày 08/06/2001 Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội: “Cướp tài sản”; (3) bản án số 245/HSST ngày 11/12/2006 Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; (4) quyết định xử phạt hành chính số 53/QĐ-UBND ngày 04/04/2018 UBND phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị bắt giữ từ ngày 26/12/2021 đến ngày 31/12/2021 chuyển tạm giam, tại trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Lê Thị Thanh H - sinh năm 1971.

Trú tại: khu phố 2, phường N, thị xã B, tỉnh T (có mặt)

- *Người làm chứng:* ông Ngô Đình S (vắng mặt).

- *Người chứng kiến:* Ông Trần Xuân T (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 25 phút ngày 26/12/2021, tổ công tác công an phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trên địa bàn phường khi đi đến đoạn đường thuộc tổ 10, phát hiện một người đàn ông đứng bên trong ngôi nhà hoang cạnh xe mô tô biển kiểm soát 36F5-126.89 có biểu hiện nghi vấn nên đến yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra người đàn ông khai tên là Lê Quốc H, sinh năm 1973, hộ khẩu thường trú: khu phố 10, phường N, thị xã B, tỉnh T, đồng thời xuất trình 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lê Quốc H. Tổ công tác hỏi H có sử dụng ma túy không thì H khai nhận bản thân là người sử dụng ma túy loại Heroine, đồng thời lấy ra từ trong chiếc tất đang đi ở chân bên phải ra 01 gói giấy nhỏ màu trắng và khai nhận là gói ma túy Heroine, H vừa mua của một người đàn ông không quen biết tại tổ 10, phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp với giá 200.000đ để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác mở gói giấy màu trắng do H giao nộp kiểm tra, phát hiện bên trong là chất dạng cục màu trắng đục, đã tiến hành niêm phong thu giữ theo quy định. Quá trình kiểm tra H giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samxung màu đen đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim thuê bao 0368298687; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead biển kiểm soát 36F5-126.89; 01 xi lanh màu trắng trên có gắn 01 kim tiêm và nắp kim tiêm màu cam và số tiền 134.000đ. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản niêm phong vật chứng và biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Quốc H. Cùng ngày Công an phường Nam Sơn đã chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp giải quyết theo thẩm quyền.

Công an thành phố Tam Điệp tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng chất dạng cục màu trắng đục thu giữ của Lê Quốc H có khối lượng 0,18gam, bỏ vào phong bì niêm phong ký hiệu M gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 76/KLGD - PC09 - MT ngày 31/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi đi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1836gam là ma túy loại Heroine.*

Heroine là chất ma túy thuộc bảng danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 01/04/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo Lê Quốc H về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay VKSND thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố Lê Quốc H phạm tội: *“Tàng trữ trái phép*

chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 bộ luật Hình sự xử phạt: Lê Quốc H từ 24 tháng đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 26/12/2021.

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ vật chứng bao gồm:

+ 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật, bên trong có mẫu vật ký hiệu M = 0,1050gam ma túy loại *heroin*e và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

+ 01 phong bì giấy dán kín nếp niêm phong theo quy định của pháp luật bên ngoài ghi vật chứng lưu kho gồm: 01 mảnh giấy màu trắng kích thước (8x8)cm, 01 vỏ phong bì giấy đã bị cắt một đầu đã sử dụng niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của bị cáo H.

+ 01 vỏ phong bì giấy đã bị cắt một đầu đã sử dụng niêm phong điện thoại của bị cáo H;

+ 01 xi lanh màu trắng loại 1 ml, trên đầu có gắn 01 kim tiêm và nắp kim tiêm màu cam.

- Trả lại cho bị cáo H 134.000đ.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Lê Quốc H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo cho rằng việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng người đúng tội, đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên toà về việc giải quyết vụ án. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình và hoàn cảnh gia đình bị cáo có bố là ông Lê Quốc Ch thương binh hạng 2/4 xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: chị Lê Thị Thanh H (chị gái bị cáo H) khai nhận chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36F5-126.89 là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị H, cho bị cáo H mượn làm phương tiện đi lại chị H không biết việc bị cáo H sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Tam Điệp đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 36F5-126.89, chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về việc giải quyết vụ án.

Người làm chứng: ông Ngô Đình S và người chứng kiến ông Trần Xuân T khai nhận: khoảng 16 giờ 25 phút ngày 26/12/2021, ông S đang đi trên đường Quang Trung hướng Thanh Hoá đi Ninh Bình, đến đoạn gần nhà hàng Nam Sơn thuộc tổ 10, phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp thấy công an đi đến chỗ bị cáo H đang đứng cách chiếc xe mô tô trong ngôi nhà hoang cạnh nhà hàng Nam Sơn, kiểm tra hành chính bị cáo xuất trình 01 căn cước công dân và khai nhận là người sử dụng ma túy đồng thời bị cáo H khai nhận có 01 gói ma túy để trong túi đang đi ở chân, bị cáo H tự giác lấy gói ma túy giao nộp cho công an, ngoài ra công an kiểm tra thu giữ 01 xi lanh trên đầu có gắn kim tiêm chưa sử dụng; 01 chiếc điện thoại

di động nhãn hiệu Samsung và 134.000đ của bị cáo H có mời ông Trần Xuân T chứng kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời nhận tội của bị cáo H tại cơ quan điều tra cũng như phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng và người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định số 76/KLGD-PC09-MT ngày 31/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 25 phút ngày 26/12/2021 tại ngôi nhà hoang thuộc tổ 10, phường Nam Sơn Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Lê Quốc H có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy có khối lượng 0,1836gam, loại *heroin* với mục đích sử dụng cho bản thân.

[2] Bị cáo H là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi mang chất ma túy để sử dụng cho bản thân là trái phép, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an trên địa phương.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định về: “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

a)

c) *Heroin*, *Cocain*, *Methamphetamine*, *Amphetamine*, *ADMA* hoặc *XLR-11* có khối lượng 0,1gam đến dưới 05gam....

Khối lượng ma túy loại *Heroin* bị cáo tàng trữ được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, do vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Ngày 18/9/2019, bị cáo H bị Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 18 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bố bị cáo là ông Lê Quốc Ch thương binh hạng 2/4 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo H là người có nhân thân xấu, ngày 22/04/1993 Tòa án nhân dân thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo về tội; *“Cướp tài sản của công dân”*, ngày 08/09/2000 Tòa án nhân tỉnh Thanh Hoá xử phạt 30 tháng tù về tội; *“Cướp tài sản”* và 11/12/2006 Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuộc, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 năm tù về tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”* đã được xoá án tích. Ngoài ra ngày 04/04/2018 UBND phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt bị cáo H 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[4] Về hình phạt: xét tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, khối lượng, loại chất ma túy bị cáo H đã tàng trữ. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đề nghị xử phạt bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đủ nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho bản thân và cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo H, với mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân không mang tính chất vụ lợi. Vì vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo H.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36F5-126.89 cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ là tài sản của chị Lê Thị Thanh H, sinh năm 1971 trú tại: khu phố 2, phường Ngọc Trạo, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hoá, là chị gái của bị cáo H chị H cho bị cáo mượn làm phương tiện đi lại. Việc bị cáo sử dụng đi mua ma túy để sử dụng cho bản thân chị H không biết. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Tam Điệp đã trả lại cho chị H là đúng quy định pháp luật.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung lắp sim thuê bao 0368298687 và 01 căn cước công dân mang tên Lê Quốc H, thu giữ của bị cáo H quá trình điều tra đã xác định chiếc điện thoại và căn cước công dân thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Cơ quan điều tra công an thành phố Tam Điệp đã trả lại cho bị cáo H là phù hợp quy định của pháp luật. *(bị cáo H đã uỷ quyền cho chị Lê Thị Thanh H chị gái bị cáo nhận lại chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung cùng sim thuê bao 0368298687 và 01 căn cước công dân mang tên Lê Quốc H)*

- Đối với số ma túy được hoàn trả sau khi giám định có khối lượng 0,1050gam là vật cấm lưu hành; 01 phong bì giấy dán kín nếp niêm phong theo quy định của pháp luật bên ngoài ghi vật chứng lưu kho gồm: 01 vỏ phong bì giấy bị cắt rách một đầu đã dùng niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu; 01 mảnh giấy màu trắng, kích thước (8 x 8)cm; 01 vỏ phong bì giấy bị đã cắt một đầu đã dùng để niêm phong chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo H; 01 xilanh loại 1ml, trên đầu có gắn kim tiêm và nắp kim tiêm màu cam là vật không còn giá trị. Do vậy căn cứ điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 134.000đ thu giữ của bị cáo H không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên căn cứ điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo H.

[7] Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo H khai nhận mua của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ tại tổ 10, phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp. Cơ quan đã tiến hành điều tra xác minh nhưng không đủ cơ sở xác minh làm rõ.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Tam Điệp, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[9] Về án phí: bị cáo Lê Quốc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Lê Quốc H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Lê Quốc H 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giữ 26/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật, bên trong có mẫu vật ký hiệu M = 0,1050gam ma túy loại *heroin*e và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

+ 01 phong bì giấy dán kín nếp niêm phong theo quy định của pháp luật bên ngoài ghi vật chứng lưu kho gồm: 01 mảnh giấy màu trắng kích thước (8x8)cm,

01 vỏ phong bì giấy đã bị cắt một đầu đã sử dụng niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của bị cáo H.

+ 01 vỏ phong bì giấy đã bị cắt một đầu đã sử dụng niêm phong điện thoại của bị cáo H;

+ 01 xi lanh màu trắng loại 1 ml, trên đầu có gắn 01 kim tiêm và nắp kim tiêm màu cam.

- Trả lại cho bị cáo H 134.000đ.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 08/04/2022 và giấy uỷ nhiệm chi ngày 07/04/2022 giữa Cơ quan điều tra công an thành phố Tam Điệp với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp).

3. Về án phí: bị cáo Lê Quốc H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Đinh Xuân Tường